

Bản án số 27/2017/HS-ST

Ngày: 19-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiềm

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Thủy

Nghề nghiệp: Nguyên giáo viên trường THPT Kỳ Anh, nay chuyên công tác sang Hội liên hiệp phụ nữ huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang Tr;** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 24 tháng 02 năm 1997; Nơi cư trú: Thôn x, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Đoàn thể: Quân chúng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang H sinh năm 1969; Con bà: Trần Thị Đ sinh năm 1971; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn P;** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 12; Trình độ văn hoá: 12/12; Đoàn thể: Quân chúng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T(đã chết); Con bà: Dương Thị N sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Cháu Lê Cường Ph - sinh ngày 06 tháng 6 năm 2008; Cư trú: Xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn P là bà Dương Thị N, sinh năm 1980; Cư trú: Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lê Cường Ph là ông Lê Xuân C, sinh năm 1979; Cư trú: Xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt)

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P và bà Dương Thị N đều có đơn từ chối người bào chữa cho bị cáo P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a, Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/03/2017, Nguyễn Quang Tr (sinh năm 1997) trú tại xóm 1, Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và Nguyễn Văn P (sinh ngày 13/10/1999) trú tại thôn T, Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh ngồi uống cà phê tại quán cà phê 868 ở Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây, Tr rủ P đi cướp giật tài sản. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38K1-33710 của mình đến nhà P, sau đó cả hai chờ nhau đi theo Quốc lộ 1A hướng ra ngã ba V ở xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh rồi đi xuống xã B theo hướng Ủy ban nhân dân Xã B, huyện K đi xuống chợ B. Khi đi đến gần chợ B thì nhìn thấy em Lê Cường Ph (sinh năm 2008) đang cầm điện thoại nhãn hiệu IVENS của anh Lê Xuân C (sinh năm 1979 là bố của cháu Ph) trú tại Xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh lúc này đang ngồi ở trước cửa nhà anh Hoàng Văn T(sinh năm 1990) ở thôn N, Xã B, huyện K nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên Tr nói với P “*Thằng cu đó ngồi coi phim, mi đi từ từ đằng sau cướp rồi lên xe tau chở*”. Cả hai chạy đến chợ B rồi vòng lại gần chỗ em Ph, Tr điều khiển xe chạy từ từ, còn P thì bịt khẩu trang che mặt, xuống xe đi bộ lại gần bất ngờ cướp giật chiếc điện thoại trên tay em Ph rồi bỏ chạy leo lên xe Tr và Tr điều khiển xe chở P bỏ chạy theo hướng xã T về đến quán cà phê 868. Tại đây P đưa điện thoại vừa cướp được cho Tr rồi cả hai đi về nhà. Ngày hôm

sau do không dùng được chiếc điện thoại vừa cướp được nên Tr đưa lại cho P. Khoảng 5 ngày sau, Tr và Nguyễn Văn Th(sinh năm 1999) đến nhà P chơi, tại đây P đã cho Th chiếc điện thoại mà P và Tr đã chiếm đoạt được. Đến ngày 17/3/2017 nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nên Tr và P đã đến Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tự thú.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IVENS royal R1. IMEI 1: 354275080338387; IMEI 2: 354275080338395, màu hồng nhạt đã qua sử dụng là của anh Lê Xuân C sinh năm 1979 là bố của cháu Lê Cường Ph

Bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo kết luận định giá tài sản số 08/HĐĐG ngày 28/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IVENS royal R1. IMEI 1: 354275080338387; IMEI 2: 354275080338395, màu hồng nhạt, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 745.000đ (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát: Tại bản Cáo trạng số 23/CTr-KSĐT ngày 27 tháng 6 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P về tội “Cướp giật tài sản ” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h, điểm n khoản 1 Điều 48, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Quang Tr từ 18 đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Khoản Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 69, Điều 74, điểm h khoản 1 Điều 48, Điều 60, Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn P từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P về cho UBND Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Luật thi hành án Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh bạc, biển kiểm soát 38K1-33710, số máy G3D420068, số khung 0610GY187162

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên về quyết định truy tố của viện kiểm sát.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Các bị cáo xét thấy hành vi Cướp giật tài sản của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình. Vậy mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/3/2017, tại phía trước sân nhà của anh Hoàng Văn T ở Thôn N, Xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc con trai của anh Lê Xuân C là cháu Lê Cường Ph đang cầm chiếc điện thoại của anh C ngồi xem phim thì Nguyễn Văn P đã có hành vi cướp giật chiếc điện thoại của anh C từ tay cháu Ph rồi nhanh chóng lên xe do Nguyễn Quang Tr điều khiển chạy thoát. Trong vụ án này, Nguyễn Quang Tr là người khởi xướng, còn Nguyễn Văn P là người thực hành tích cực và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật điện thoại.

Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P phạm tội “Cướp giật tài sản” Theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố.

Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên và lời trình bày, đề nghị của các bị cáo

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với Nguyễn Quang Tr xúi dục người chưa Th niên phạm tội và phạm tội đối với trẻ em. Do đó bị cáo Tr phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Văn P phạm tội đối với trẻ em. P phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xét xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi của từng bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và tự thú, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn bãi nại cho các bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng được quy định tại điểm b, điểm p, điểm o khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Đối với P tại thời điểm phạm tội P mới 17 tuổi 03 tháng 08 ngày, vì vậy P còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại chương xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội.

Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự xử cho các bị cáo được hưởng án treo, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục, răn đe đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Tr là lao động tự do, bị cáo P đang tuổi vị Thành niên, thu nhập của các bị cáo không đáng kể, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, Tr và P khai sau khi cướp giật được chiếc điện thoại nhưng không dùng được nên cho Nguyễn Văn Th, tuy nhiên quá trình điều tra Th khai không biết rõ nguồn gốc chiếc điện thoại nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IVENS royal R1. IMEI 1: 354275080338387; IMEI 2: 354275080338395, màu hồng nhạt

Hiện nay còn lại một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh bạc, biển kiểm soát 38K1-33710, số máy G3D420068, số khung 0610GY187162. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô nói trên là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước chiếc xe nói trên

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại nên hiện nay người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên tòa miễn xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

a, Tuyên bố: Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Khoản Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h, điểm n khoản 1 Điều 48, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Quang Tr 20 (Hai mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40(Bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Khoản Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 69, Điều 74, điểm h khoản 1 Điều 48, Điều 60, Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn P 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30(Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P về cho UBND Xã Đ, huyện K , tỉnh Hà Tĩnh và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Luật thi hành án Hình sự.

b, Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước

một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh bạc, biển kiểm soát 38K1-33710, số máy G3D420068, số khung 0610GY187162

c, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

d, Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT
- Phòng PC81
- Sở Tư pháp
- CA huyện Kỳ Anh
- VKSND huyện Kỳ Anh
- THA dân sự
- THA hình sự
- Những người TGT
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập- Tự do- Hạnh P</u> <i>Kỳ Anh, ngày 19 tháng 9 năm 2017</i>
--	--

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thẩm phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiềm

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Thủy

Nghề nghiệp: Nguyên giáo viên trường THPT Kỳ Anh, nay chuyên công tác sang Hội liên hiệp phụ nữ huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử tiến hành nghị án vụ án: “Mua bán trái phép chạt ma túy”. Đối với bị cáo Lê Chí Tài.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1. Về tội danh: Xét xử Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P về tội “Cướp giật tài sản”

Biểu quyết 3/3

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Khoản Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h, điểm n khoản 1 Điều 48, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Quang Tr 20 (Hai mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Khoản Điều 136, điểm b, điểm p, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 69, Điều 74, điểm h khoản 1 Điều 48, Điều 60, Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn P 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P về cho UBND Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Luật thi hành án Hình sự.

Biểu quyết 3/3

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh bạc, biển kiểm soát 38K1-33710, số máy G3D420068, số khung 0610GY187162

Biểu quyết 3/3

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết 3/3

Biên bản lập xong đã được đọc lại, các Th viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

